

QUYẾT ĐỊNH

Bổ sung học phần vào các Chương trình đào tạo trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ, ĐHQGHN

Căn cứ Quyết định số 3568/QĐ-ĐHQGHN ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của các đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 2755/QĐ-ĐHNN, ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Hiệu trưởng trường ĐHNN về việc ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Ngoại ngữ;

Căn cứ Quy định về mở mới và điều chỉnh chương trình đào tạo ở Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành theo Quyết định số 1111/QĐ-ĐHQGHN ngày 04 tháng 4 năm 2018 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 3176/QĐ-ĐHQGHN ngày 30 tháng 9 năm 2018 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ủy quyền cho Hiệu trưởng các trường đại học thành viên thẩm định và ban hành các chương trình đào tạo điều chỉnh;

Căn cứ Quyết định số 961/QĐ-ĐHQGHN ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Hiệu trưởng trường ĐHNN-ĐHQGHN về việc ban hành các chương trình đào tạo trình độ đại học điều chỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2059/QĐ-ĐHQGHN ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Hiệu trưởng trường ĐHNN-ĐHQGHN về việc ban hành các chương trình đào tạo trình độ đại học điều chỉnh;

Theo đề nghị của Trường phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung 03 học phần vào các Chương trình đào tạo của trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN (không bao gồm CTĐT ngành Sư phạm Tiếng Anh Chất lượng cao), cụ thể như sau:

1. Chương trình đào tạo các ngành Sư phạm tiếng nước ngoài

TT	Tên HP	Mã HP	Số tín chỉ	Khối kiến thức	Loại hình	Ghi chú
1	Trí tuệ cảm xúc và giao tiếp xã hội <i>Emotional Intelligence and Social Communication</i>	FLF1010	3	II. Khối kiến thức theo lĩnh vực	Bắt buộc	
2	Tư duy hình ảnh <i>Visual Thinking</i>	FLF1011	2	III. Khối kiến thức theo khối ngành	Tự chọn	
3	Thiết kế cuộc đời <i>Design your life</i>	FLF1012	2	III. Khối kiến thức theo khối ngành	Tự chọn	

2. Chương trình đào tạo các ngành Ngôn ngữ tiếng nước ngoài

TT	Tên HP	Mã HP	Số tín chỉ	Khối kiến thức	Loại hình	Ghi chú
1	Trí tuệ cảm xúc và giao tiếp xã hội <i>Emotional Intelligence and Social Communication</i>	FLF1010	3	II. Khối kiến thức theo lĩnh vực	Tự chọn	

2	Tư duy hình ảnh <i>Visual Thinking</i>	FLF1011	2	III. Khối kiến thức theo khối ngành	Tự chọn	
3	Thiết kế cuộc đời <i>Design your life</i>	FLF1012	2	III. Khối kiến thức theo khối ngành	Tự chọn	

Điều 2. Các chương trình đào tạo kê trên áp dụng từ khóa QH.2020.F1.

Điều 3. Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng Hành chính tổng hợp, Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính, Trưởng các khoa đào tạo chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận :

- ĐHQGHN (để báo cáo);
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Các Phó Hiệu trưởng (để biết);
- Các đơn vị đào tạo (để thực hiện);
- Phòng CT&CT HSSV (để thực hiện);
- Lưu: HCTH, ĐT, KN6.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Hà Lê Kim Anh